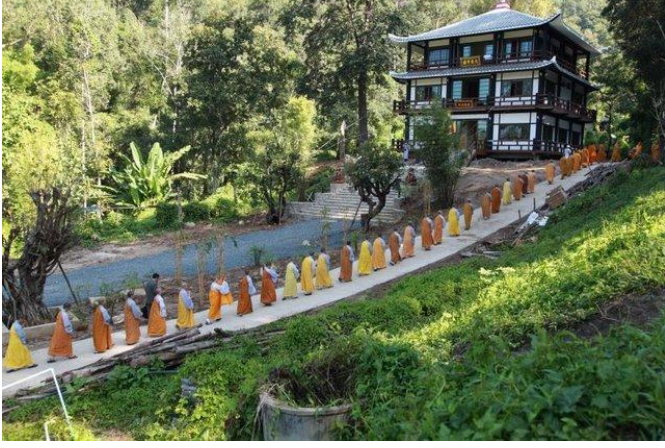


Trà Xanh Cự Lạc

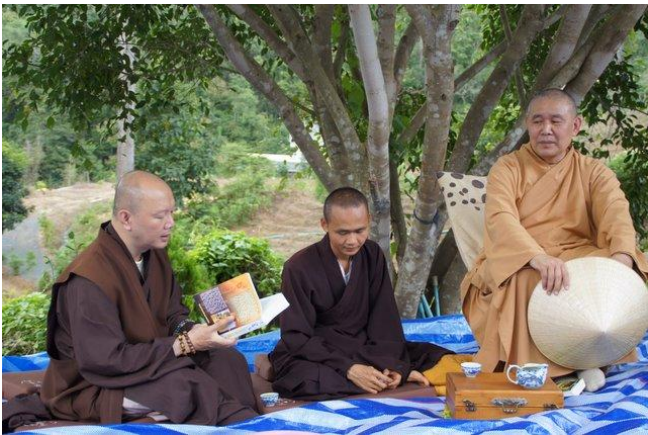
Đã mấy mùa Xuân đi qua, mùa Thu trở lại, dòng đời vẫn trôi chảy, mây vẫn bay, nước vẫn thì thầm với rừng núi và cỏ cây... Con người cũng như thế, phải bị thời gian và không gian chi phối, từ tuổi trẻ đến tuổi già chẳng mấy chốc mà thấy tóc mai đã bạc, báo hiệu cho một sự đổi thay của cuộc đời và nhân thế.



Năm nay (2011), tôi đứng nhìn toàn cảnh Cự Lạc Cảnh Giới Tự tại Chiangmai Thái Lan, có quá nhiều thay đổi! Từ những bước đầu tiên nhận đất làm Chùa rồi khai hoang rừng núi, đóng cừ xây dựng cho những công trình chính và phụ... đã trải qua không biết bao nhiêu là công sức và tiền bạc của tín thí khắp bốn phương trời, ngỡ như công việc luôn luôn trôi chảy nào ngờ đâu giữa đường chính phủ đổi thay, guồng máy cai trị có nhiều bất ổn, sự nghi kỵ giữa chính khách này và chính khách khác và lòng người đổ kỵ với

nhau nên công trình của Cự Lạc Cảnh Giới Tự đã phải dừng lại việc thi công trong ba năm trời khiến cho ai đó khi dừng chân tại đây một vài ngày trong khoảng thời gian trên, cũng cảm thấy chạnh lòng.

Thuở ấy trên đường sang Úc nhập thất, tôi cũng có ghé lại đây để thăm; nhưng chỉ thấy cây cỏ mọc chằng chịt che kín cả lối đi, chứ đừng nói gì núi đồi; nơi mà cỏ dại tha hồ vươn sức sống. Nằm đêm dưới mái nhà tranh che tạm, cạnh dòng suối chảy róc rách, tai tôi vẫn nghe tiếng côn trùng rên rĩ, mắt vẫn nhìn ra ngoài để liên tưởng đến vàng trắng thượng tuần của một thuở xa xưa nào đó, mà cảm thấy chạnh lòng. Dưới mái nhà tranh che tạm thuở ấy chỉ có một mình Thầy Hạnh Giải ở lại đây trông coi những vật liệu và chờ ngày có giấy phép để thi công tiếp tục; nhưng mong đợi, ngóng trông cũng chỉ là những điều vô vọng... Tin ấy đồn xa, khiến lòng người càng hoang mang thêm nữa; nhưng đúng là phép Phật nhiệm màu; người xưa đã ra đi, người mới lại đến, Thầy Hạnh Nguyễn gặp được duyên lành mới nên đã trở về lại Thái Lan để xây dựng tiếp tục công trình còn dang dở ấy.



Núi đồi nơi đây lại vang dội tiếng của máy ủi đất, của thợ mộc thợ nề... không khí lại nhộn nhịp hẳn lên, để đến đầu năm 2010, Thầy ấy đã gửi thư mời đến khắp nơi trên thế giới, về Chiangmai dự lễ khánh thành Cự Lạc Cảnh Giới Tự lần thứ nhất cho các công trình: chánh điện chư Tăng, chánh điện Ưu Bà Di, văn phòng và các căn thất nằm rải rác trên vùng đất núi rừng này. Lễ khánh thành vào tháng 10 năm 2010 đã có sự tham dự của hơn

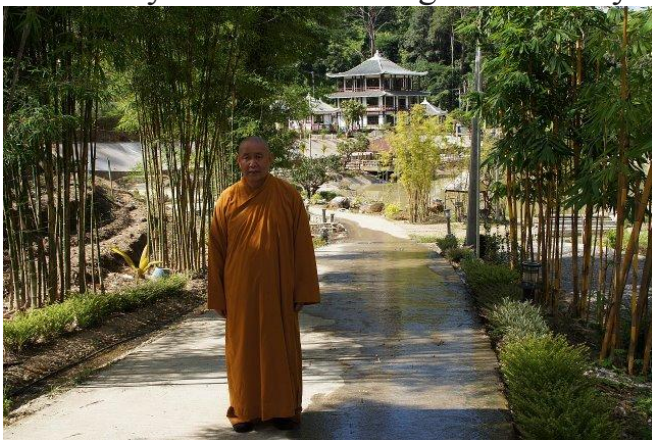
một trăm chư vị Tôn đức tăng ni và khoảng 400 Phật tử về dự và sự kiện này đã được báo chí tường thuật đầy đủ rồi; hôm nay tôi chỉ muốn nhắc đến những nụ trà xanh trên ngọn đồi của Cự Lạc giới để quý vị ở xa thưởng lãm.

Trước lễ khánh thành, Thầy Hạnh Nguyễn đã cho trồng gần 50.000 gốc trà Olong, một giống trà quý hiếm có nguồn gốc từ Đài Loan và nay đều có thể thu hoạch để tạm dùng khi khách đường xa đến dừng chân tại núi đồi cô quạnh này. Hôm đó là ngày 08 tháng 10 năm 2011 phái đoàn gồm 30 chục người đến từ Châu Âu và Á Châu, đã cùng nhau thưởng thức những lá trà xanh đầu mùa cùng với khế ngọt và ổi không hạt... thật là một cảnh thần tiên nơi cõi thế, mà ít ai có thể hình dung ra được.



Hôm ấy cũng là ngày ra thất của Thầy Hạnh Nguyễn sau 7 tháng nhập thất để đón đoàn chúng tôi; nhưng rồi 2 ngày sau, Thầy ấy cũng đã tiếp tục nhập thất trở lại để cho đủ 3 năm đầu theo lời nguyện của Thầy ấy. Hôm ấy chúng tôi có một buổi trà đàm thật lý tưởng. Mặt trời bị mây che, nên chúng tôi có thể tạm ngồi trên đồi này cho đến hết giờ trà đàm; nếu không thì đã phải thiên di, vì ánh thái dương chiếu thẳng vào mọi người, chẳng ai chịu được cái nắng chói chang với những tia nắng ban mai ấy, và có lẽ hôm đó nhờ Hoàng Cô

hộ trì, vì lẽ tôi đã đem “Câu chuyện tình của Liên Hoa Hoà Thượng” nói cho đại chúng nghe. Vừa nhấp những ly trà xanh vừa mới được hái trên đồi và đun sôi tại chỗ; uống trà đến đâu, cảm như nghe lòng mình tĩnh lặng lại và từng hương vị ngấm sâu vào tận mỗi thớ thịt, làn môi. Vì nước ấy từ suối mới mang lên và trà ấy mới hái từ cây non vừa chớm nụ.



Mọi người tự giới thiệu với nhau về sự xuất xứ của mình và nghe Thầy Hạnh Nguyễn cũng như chúng tôi kể một vài câu chuyện. Buổi tu học hôm ấy chỉ chừng ấy công việc; nhưng việc này ở Âu Châu chúng tôi khó thực hiện được. Bởi vì khoảng không gian không thể có được như thế và thời gian không cho phép. Sau buổi trà đàm, đại chúng về trai đường để dùng cơm, và chiều hôm ấy tại chánh điện Tăng, Thầy Hạnh Bảo, Thầy Phước Hoàng, Thầy Vạn Trí hướng dẫn các Phật tử niệm Phật. Tối ngày 08 tháng 10 Thầy Hạnh Nguyễn gặp gỡ quý Phật tử một lần nữa, để sáng ngày 09.10.2011 Thầy ấy tiếp tục vào thất và chúng tôi vẫn tiếp tục hướng dẫn cho quý Phật tử tu tập trong những ngày còn lại.



Trong kinh Duy Ma Cật có nói về ngôi nhà của Trương Giả tuy nhỏ; nhưng chứa đựng cả hàng trăm ngàn vị Bồ Tát đến thỉnh pháp văn kinh được. Có lúc các vị Bồ Tát mang cơm từ cõi Phật Hương Tích đến cúng dường cho Đức Phật Thích Ca Mâu Ni tại cõi Ta Bà này. Cơm ấy Trương Giả Duy Ma Cật cũng đã dâng cúng cho chư vị A La Hán và Bồ Tát; tuy chỉ có một cái nồi thật nhỏ mà

cả pháp hội dùng cũng không hết. Ấy là vì cái tâm của Bồ Tát Duy Ma Cật quá vĩ đại; nên “năm cơm Hương Tích” đã trở thành một câu chuyện của Đại Thừa, kể đi kể lại mấy ngàn năm nay vẫn chưa hết. Nay thì “Trà xanh Cực Lạc” ở chốn núi đồi tại Chiangmai này có thay thế được tấm lòng của Trưởng Giả Duy Ma Cật ở một thuở nào chăng? Trà Cực Lạc quả thật là ngon và hương vị ấy vẫn còn ngấm thật sâu vào trong tâm can của từng hành giả đang có mặt trong buổi trà đàm trên đồi núi Cực Lạc Cảnh Giới Tự vào ngày 08 tháng 10 năm 2011 thuở ấy, và hy vọng rằng niềm hỷ lạc vô biên khi ai đó có nhân duyên được nếm hương vị trà này.



Rồi đây gần 50.000 cây trà sẽ được xông bởi hương giới, hương định và hương huệ của những người đến tu học tại nơi đây thì hương giải thoát và hương tri kiến sẽ là sự thành tựu đạo quả của những ai muốn rời khỏi vòng danh lợi này.

Tôi bước đi từng bước vững vàng với ý niệm của từng hơi thở và sự kiểm soát của tự thân. Bên cạnh đó Thầy Hạnh Nguyễn giải thích về những sự thành tựu có được. Nào là chánh điện của Ưu Bà Di; nơi ấy tầng trên có thờ Tây Phương Tam

Thánh bằng gỗ Bạch Đàn. Tầng giữa là phòng Thiền theo phong cách Nhật Bản thật thanh cao thoát tục với tượng Bồ Đề Đạt Ma làm bằng lõi cây nguyên khối. Tầng dưới cùng thờ Đức Quan Thế Âm nghìn mắt nghìn tay, cũng là nơi trú ngụ và nhà bếp cho những người về đây tu học. Ngôi chánh điện này không lớn; nhưng có vóc dáng xinh xinh; bên trên nóc với mái cong vuốt, chung quanh là những lan can giống như “thắt trùng lan thuần, thắt trùng la võng” ở thế giới Tây Phương Cực Lạc trong kinh tiểu phẩm A Di Đà. Màu sắc thì hài hòa với thiên nhiên tại nơi đây; chỉ dung toàn màu trắng, màu đen và màu nâu, thỉnh thoảng có điểm màu khói lam

của gạch ngói, khiến cho bức tranh sơn thủy tại đây lại càng nổi bật lên thêm hơn nữa.

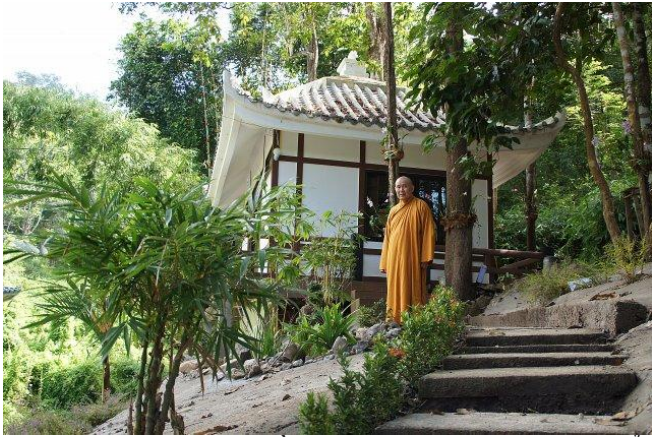


Bao bọc chánh điện Ưu Bà Di là 6 ngôi tịnh thất thật trang nhã, có lan can và đường kính hành chung quanh. Phía trước các thiền thất ấy là những tảng đá cảnh to lớn, nhiều màu sắc với hình dáng, đường vân kỳ lạ, được tô điểm với các dòng chữ thư pháp và sắp xếp chen lẫn với các tảng đá nhỏ, đá viên, đá hòn cùng với các bụi hoa lan rừng tạo thành một bức tranh đá, hoa nghệ thuật thiên nhiên độc đáo, khác thường. Bên trong các

ngôi thiền thất này có đầy đủ phương tiện cho hai hay nhiều người ở lại đây cùng một lúc để tịnh tu hoặc nhập thất. Nào nhà tắm, nhà vệ sinh, kệ để kinh sách, tủ để áo quần và một bàn thờ nho nhỏ để có thể hành trì cho tự thân của mỗi người vào những thời khoá mình muốn chọn lựa để gia tâm tri niệm.

Hai bên đường đi vào Cực Lạc Cảnh Giới Tự có trồng hai hàng trúc đặc biệt, thân vươn cao đứng thẳng với không gian và mặc cho có mưa dầm nắng cháy, gió bão, sương sa thì trúc xanh

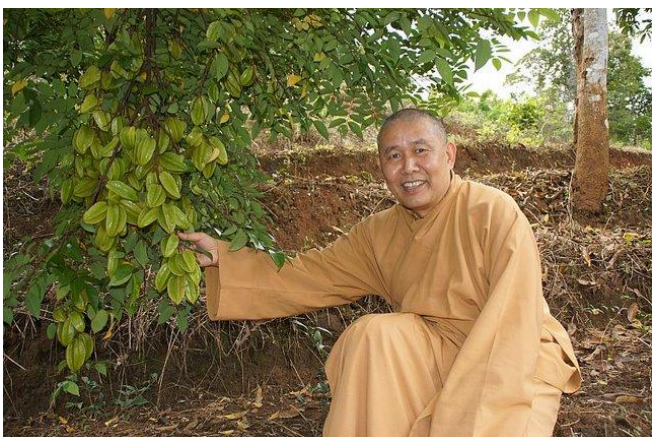
rộng ruột kia vẫn hiên ngang trụ vững giữa chốn núi rừng cô tịch này. Tiếp theo công vào lại có một dọc bồn hoa với hàng cây cau xinh xắn được trồng vào đây để lấp kín khoảng không gian rộng rãi ấy, đã khiến cho khách ly hương lâu năm tại viễn xứ, có một chút chạnh lòng khi nhớ nghĩ về chốn quê nhà.



Một ao thất bảo gồm nhiều loại cây cỏ thụ quý như Lộc Vòng đã được trồng chung quanh, và trên ao này có một nhà thủy tạ dùng để uống trà khi có khách vãng lai. Thật là tuyệt diệu biết bao khi trà xanh Cực Lạc được nấu với nước suối thần tiên tại đây, để mang đến một hương thơm dễ chịu lạ lùng, khi ngồi dùng trà và ngắm xem đàn cá đang bơi lội tung tăn để kiếm mồi. Ở đây không có hoa sen nhiều màu và to lớn như thế giới Cực

Lạc, nhưng có nhiều hoa sen, hoa súng trổ ra hai màu hồng trắng, làm cho khách thập phương đến đây cũng thấy mãn nguyện. Vào ban đêm ở đây thì phải nói là thật tuyệt diệu. Khí hậu mát dịu, thanh lương, điện được thấp sáng lên ở toàn bờ hồ và các cây đèn hoa như hoa Mai, hoa Anh đào nhiều màu, tỏa sắc, lấp lánh chói sáng, in soi dưới làn nước hồ tạo ra muôn vàn ánh sáng, cảnh sắc, khiến cho cảnh trí nơi hồ thất bảo này lại thêm phần lung linh, huyền ảo hơn nữa.

Càng bước lên dốc cao hơn nữa, khách trần sẽ gặp ngay một toà kiến trúc hơi là lạ, hình như hiếm thấy ở cõi Ta Bà này. Đó là toà nhà văn phòng, nhà khách cũng như nhà ăn của khách thập phương khi dùng chân tại nơi đây. Toà nhà 4 tầng này có lối thiết kế và kiến trúc theo kiểu Thái Lan và Nhật Bản do một giáo sư kiến trúc người Thái phác họa với mái cong, và khung sườn bao bọc bên ngoài toà nhà là các cửa kính lớn và dây tre vàng óp vào, biểu hiện một sự kết hợp hài hòa giữa kiến trúc hiện đại và vật liệu thiên nhiên, thanh nhã là tre bao bọc chung quanh. Tầng dưới cùng là nhà bếp và nhà ăn trên một khoảng sân gạch rộng, sát bên bờ suối rộng, có nước chảy róc rách suốt ngày đêm. Tầng trên có chỗ nghỉ và khách đường dùng cho khách thập phương vãng lai. Tầng thứ ba có Phật điện cũng như phòng nghỉ và tầng trên cùng là nơi tịnh tu nhập thất của Thầy Trụ Trì, ở giữa căn thất thờ Tây Phương Tam Thánh và chung quanh là những kệ để kinh sách cũng như Đại Tạng Kinh chữ Việt. Thầy Trụ Trì có chương trình đọc toàn bộ Đại Tạng Kinh tiếng Việt trong thời gian nhập thất nhiều năm tới, cũng như hiện đang trì tụng lễ bái kinh Lương Hoàng Sám một trăm bộ như thế. Đây là một công đức không nhỏ khi tụng kinh, trì chú và hành trì quán chiếu tự thân của hành giả khi nhập thất tịnh tu.



Càng lên đồi cao. Cảm giác càng thấy nhẹ nhàng hơn, như khách trần có thể lấy tay mình với nhẹ vâng mây che trên đỉnh chánh điện của chư Tăng được. Chánh điện nơi đây được xây dựng trên một đỉnh đồi cao hơn, tọa lạc cạnh bên một khu rừng, phía sau và bên hông chánh điện có dòng thác nước và con suối rộng. Kiến trúc chánh điện này thoáng nét như chánh điện của Ưu Bà Di gồm 3 tầng nhưng trông to lớn, sừng sững hơn nhiều vì

tọa lạc trên đồi cao với nhiều bậc thang đá dẫn xuống bên dưới. Tầng dưới cùng có một phòng thờ Phật và chỗ ở cho chư Tăng cũng như khách vắng lai. Tầng thứ hai thờ Tổ và các phòng nghỉ của khách. Tầng trên cùng thờ Tây Phương Tam Thánh, chánh điện này xây về hướng Tây; nên mỗi khi ánh thái dương vào buổi chiều buông xuống, khách trần như thấy mình đang ở vào chốn không gian vô định nào đó, nhất là những lúc có khóa tu như những ngày này, từ 07 đến 11 tháng 10 năm 2011 thì tiếng tụng kinh Lăng Nghiêm buổi sáng và câu niệm Phật A Di Đà đã là một năng lực nội tại nhiệm mầu, khiến cho hành giả càng tăng thêm tín tâm đối với cõi Cực Lạc và đấng Giáo Chủ cõi này.

Cứ từng câu Phật hiệu và giọng điệu niệm Phật cao thấp khác nhau liên tục trong nhiều giờ, khiến cho khách quên đi những nỗi khổ đau phiền muộn trong đời mà hoà mình vào nơi lời kinh tiếng kệ, và ý nghĩa giải thoát nhiệm mầu ấy. Tiếng kinh cầu này trước đây 200 năm cũng đã có mặt tại xứ Thái này khi mà vua Gia Long sang đây để tỵ nạn quân Tây Sơn và chư Tăng nhân cơ duyên này cũng đã đến Thái Lan và lập nên 17 ngôi chùa Việt tại xứ chùa Tháp này. Nay thì chư Tăng Việt Nam không còn thấy bóng dáng ở những ngôi chùa ấy nữa; nhưng những tiếng kinh cầu vào buổi sớm mai vẫn còn nghe những lời kinh tiếng Việt qua Thần chú Thủ Lăng Nghiêm tại chùa Phổ Phước, Khánh Vân và Cảnh Phước tại Thủ Đô Bangkok đã khiến cho chúng ta có thể hy vọng rằng tâm thiền ấy, lời niệm Phật kia sẽ luôn là chất liệu dưỡng sanh không phải chỉ để dành riêng cho người Thái Lan Phật tử nữa. Đây là ơn Tam Bảo, ơn quốc gia, ơn Thầy Tổ và ân chúng sanh mà tất cả chúng ta đang thọ nhận. Vậy ai là người con Phật đã đến nơi đây rồi hoặc sẽ đến; hoặc chưa đến hãy nên trân quý những gì chúng ta đang có và nên phát triển niềm tin ấy bằng cách hướng về nơi đây để hộ trì cho Phật pháp được cứu trụ nơi thế giới Ta Bà này.

Sang năm (2012) chúng tôi đã vạch ra một chương trình cho chư Tăng Ni và quý Phật tử ở xa về đây tu học từ ngày 23 đến 27 tháng 10 năm 2012 gồm mỗi ngày 3 thời khóa tụng kinh, niệm Phật, tham thiền và ba thời nghe pháp, trà đàm cũng như Phật pháp vấn đáp. Mong rằng quý Phật tử xa gần nên dùng thời gian quý báu này để ghi tên về Cực Lạc Cảnh Giới Tự tham dự khóa tu này; công đức thật không nhỏ.

Phía sau chánh điện của chư Tăng là tịnh thất của chúng tôi, cũng có hồ cá nhỏ, có hoa sen, hoa súng và những bụi hoa lan nhiều màu bám rễ trên các cây cổ thụ trong rừng nằm gần và rải rác chung quanh thất. Dưới chân bậc thang là một dòng suối nhỏ, đưa nước về cho các ruộng lúa và dân làng trong vùng. Phía trước căn thất là một thác nước lớn, chảy xối xả âm ỉ và gần đó cũng có nhiều dòng suối khác chảy róc rách suốt ngày đêm. Đây là tịnh thất riêng dành cho tôi và năm nay tôi đã bắt đầu xử dụng, cũng như mỗi năm tôi sẽ về đây một tuần lễ đến 10 ngày để tịnh tâm và hướng dẫn các khóa tu cho Tăng Ni cũng như quý Phật tử.

Trên đồi cao nơi có 108 bậc thang dẫn lên sẽ là nơi sẽ xây ngôi chánh điện bốn tầng sau này nếu thời gian và điều kiện tài chánh cho phép. Các điện thờ Bồ tát Văn Thù và Bồ tát Phổ Hiền cũng sẽ được thực hiện trong tương lai. Thầy Hạnh Nguyễn cho biết khi ra thất, trong thời gian tới sẽ tạc thêm 2 tôn tượng Đức Quán Thế Âm cao 28m nơi ngọn đồi và Đức Phật A Di Đà cao 18m tại bờ hồ để giúp cho hành giả tu theo pháp môn Tịnh Độ lúc về đây, có cơ hội nương theo hình tượng của quý ngài để tu tập, lễ bái và được tự tại vắng sanh về thế giới Tây Phương Tịnh Độ sau này.

Ở đây cây trái đủ để cung cấp cho khách vãng lai như chuối, ổi, khế, xoài, đu đủ và hàng trăm cây ăn trái khác đã được trồng trên các đồi trà. Ngoài ra ở chợ, thì các loại trái cây như: măng cụt, chôm chôm, sầu riêng, nhãn, vải, bòn bon không thiếu thứ gì. Vật giá ở đây quá rẻ so với Âu Châu, mà dân tình ở đây thật thà chất phát và gần như chẳng có nói thách giá, vì ảnh hưởng lâu đời bởi nền văn hóa Phật giáo. Do vậy ai đi đến nơi này rồi cũng mong có một ngày sẽ đến đây lần thứ hai. Quả là chốn Bồng Lai tiên cảnh, Phật pháp nhiệm mầu.

Viết xong vào ngày 10 tháng 10 năm 2011 tại Cục Lạc Cảnh Giới Tự, Chiangmai, Thái Lan vào một chiều Thu lộng gió.

Hòa Thượng Thích Như Điền